

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST

Ngày 07- 02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên – là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh năm 1987 tại: Hà Nam; Nơi cư trú: Xóm 15, xã K, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q (đã chết) và bà Đào Thị T, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; con: Có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/12/2017 đến ngày 15/12/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

*Người làm chứng: Ông Trần L, sinh năm 1950; Trú tại: Tổ 1, phường T, thành phố P, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/12/2017, Lê Văn Q đang ở nhà thì có bạn nghiện tên Q gọi điện thoại rủ Q mua ma túy cùng sử dụng, Q đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu Honda không đeo biển kiểm soát đi tới cầu Khả Phong gặp và đưa cho Q 200.000đ. Q cầm tiền rồi đi đâu đó không rõ còn Q đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày, Q gọi điện thoại hẹn gặp Q để đưa ma túy. Khi gặp nhau, Q đưa cho Q 01 gói giấy có chữ và dòng kẻ và nói: “Hôm nay mua ở chợ Dầu cầm lấy mà chơi”, biết là ma túy nên Q cầm gói ma túy bỏ vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó Q điều khiển xe mô tô chở Q đi lên thành phố P. Khi đến đường Đ thuộc tổ 1, phường T, thành phố P thì đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố P phát hiện thấy nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Q xuống xe, bỏ chạy còn Q tự giác lấy ở túi quần bên trái 01 gói giấy có chữ và dòng kẻ giao nộp cho lực lượng Công an. Mở kiểm tra bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục, tại chỗ Q khai nhận đó là gói ma túy Q cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Lê Văn Q về trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 gói giấy có chữ và dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; số tiền 1.500.000đ (niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda không đeo BKS; 01 ví giả da; 01 CMND mang tên Lê Văn Q; 01 đăng ký xe, 01 phiếu sang tên di chuyển xe, 01 giấy khai sang tên di chuyển và 01 giấy bán xe.

Ngày 12/12/2017 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong kí hiệu QT01 .

Ngày 14/12/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam ra bản kết luận số 218. Kết luận: “Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy loại heroine, trọng lượng 0,148 gam.”

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I. STT 20 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 17/KSĐT ngày 15/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố Lê Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng đã thu giữ. Cụ thể trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda; Chứng

minh thư nhân dân cùng toàn bộ giấy tờ liên quan đến xe máy; 01 ví giả da màu nâu và số tiền 1.500.000đ.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, không tranh luận và không có lời tự bào chữa chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 12/12/2017, tại tổ 01, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam Lê Văn Q đang cất giữ trái phép 0,148 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội. Nhà nước ta đã có quy định cụ thể về việc nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân thực hiện các hành vi về sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy vì tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe, nhân cách con người và ổn định trật tự, an toàn xã hội. Bằng hình thức tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroine mục đích để sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy, trái với quy định của Nhà nước, vi phạm pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý, đã cất giữ bất hợp pháp chất ma túy không nhằm mục đích mua bán hay vận chuyển, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách

độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

* Quá trình xem xét để quyết định hình phạt, cần phải đánh giá:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn, hối cải, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét nhân thân thấy bị cáo là người có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử cũng xem xét yếu tố này khi lượng hình.

[4] Xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số heroine thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.500.000đ; 01 (một) ví giả da màu nâu và 01 CMND đã thu giữ quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, 01 đăng ký xe, 01 phiếu sang tên di chuyển xe, 01 giấy bán xe, 01 giấy khai sang tên di chuyển đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo, bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Lê Văn Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2017.

Quyết định tạm giam Lê Văn Q 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

*Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại Lê Văn Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, 01 đăng ký xe, 01 phiếu sang tên di chuyển xe, 01 giấy bán xe, 01 giấy khai sang tên di chuyển; số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), 01 (một) ví giả da màu nâu và 01 CMND.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroine thu giữ được niêm phong trong phong bì ghi mẫu vật hoàn trả QT01.

Vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên giao nhận vật chứng ngày 19/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và Ủy nhiệm chi số 05 ngày 22/01/2018.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo.
- Chi cục THADSTP Phú Lý;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cảnh